

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến:

“Tích hợp kiến thức Giáo dục bảo vệ môi trường góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Khoa học tự nhiên 6”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Khoa học tự nhiên - Môi trường.

3. Tác giả:

Họ và tên: Đặng Minh Tuấn.

Ngày/tháng/năm sinh: 24/9/1978.

Chức vụ, đơn vị công tác: P.Hiệu trưởng - Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm.

Điện thoại: DD: 0944093139.

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm.

Địa chỉ: Thị trấn Vĩnh Bảo - h.Vĩnh Bảo - tp.Hải Phòng.

Điện thoại: 0313885559.

II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Bảo vệ môi trường hiện nay là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Việt Nam nói riêng và của nhiều nước trên Thế giới nói chung, vì sự phát triển bền vững của toàn cầu. Trong đó con người là một bộ phận củ môi trường, do đó con người sẽ không thể sống nếu môi trường không được bảo vệ. Nói cách khác bảo vệ môi trường chính là bảo vệ cuộc sống của chúng ta.

Những năm gần đây cho những dấu hiệu cho thấy nạn suy thoái môi trường đã một rõ ràng hơn do nhiều nguyên nhân, chủ yếu là do tác động của con người. Khi gánh chịu hậu quả gây ra, con người đã bắt đầu ý thức được những ảnh hưởng có hại của mình ảnh hưởng đối với môi trường sống. Chính vì thế con người cần quan tâm hơn công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hoá- hiện đại hoá. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục nhằm tác động lên thái độ, hành vi của học sinh bằng chương trình lồng ghép giáo dục môi trường trong các môn học ở cấp trung học cơ sở cũng như các cấp học khác.

Chúng ta đang sống trong một môi trường ngày càng ô nhiễm nghiêm trọng. Để ngăn chặn cải thiện tình trạng hiện tại cũng như tương lai, chúng ta cần có thể hệ có nhận thức đầy đủ hơn về tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống con người và các loài sinh vật khác, cũng như trách nhiệm của bản thân trong việc bảo

vệ môi trường sống. Tuyên truyền giáo dục là giải pháp đem lại hiệu quả cao, trong đó giáo dục ở nhà trường có vai trò rất quan trọng.

Giáo dục bảo vệ môi trường là một vấn đề cấp bách có tính toàn cầu và là vấn đề có tính khoa học, tính xã hội sâu sắc. Đặc biệt vấn đề này rất cần thiết cho các em học sinh - những chủ nhân tương lai của đất nước. Hình thành cho các em ý thức bảo vệ môi trường và thói quen sống vì một môi trường xanh - sạch - đẹp.

Hiện nay như chúng ta đã biết môi trường đang bị huỷ hoại nghiêm trọng, gây nên sự mất cân bằng sinh thái, sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên ảnh hưởng tới chất lượng cuộc sống. Một trong những nguyên nhân cơ bản gây nên tình trạng trên là do tiến trình công nghiệp hoá, sự yếu kém về khoa học xử lý chất thải, sự thiếu ý thức, thiếu hiểu biết của con người.

Để có một môi trường bền vững cho hôm nay và cả mai sau thì ngay từ bây giờ chúng ta cần phải cung cấp cho học sinh những kiến thức cần thiết về môi trường. Nếu nhận thức của mỗi học sinh tốt, thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, đó cũng là lực lượng tốt bảo vệ, khôi phục thiên nhiên, góp phần cải thiện sức khỏe con người. Nhưng ý thức không là chưa đủ mà cần phải có những biện pháp, những cách làm, để góp phần bảo vệ môi trường.

Là một giáo viên sinh học, việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho các em qua tiết dạy là một yêu cầu không thể thiếu trong quá trình dạy học. Vậy giáo dục như thế nào để có hệ thống và hiệu quả. Tôi xin mạnh dạn đưa ra một số kinh nghiệm về **“Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường góp phần nâng cao chất lượng môn KHTN lớp 6”**. Nhằm:

+ Rút ra một số kinh nghiệm trong việc “Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường trong tiết dạy KHTN lớp 6”.

+ Xây dựng một số bài soạn theo định hướng: “Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường” có tính chất minh hoạ đã được dạy ở thực nghiệm.

*Về phía giáo viên.

Trong thực tế giảng dạy, giáo viên chỉ chú ý đến kiến thức cần hình thành ở bài học chứ chưa chú ý đến lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào bài học, nếu có chỉ là sơ sài.

Nguyên nhân:

+ Chưa có điều kiện tổ chức cho học sinh đi tìm hiểu thực tế về thực trạng của môi trường ở một số nơi ở địa phương.

+ Hiểu biết về vấn đề môi trường và tác hại của nó đối với con người, gia đình và xã hội của giáo viên còn hạn chế.

+ Chưa cập nhật kiến thức thực tế sinh động nên chưa gây được sự chú ý nhiều của học sinh.

+ Các nguyên tắc cần đảm bảo khi khai thác các nội dung giáo dục môi trường đòi hỏi phải: Không làm thay đổi tính đặc trưng môn học, không biến bài học bộ môn thành bài học giáo dục môi trường. Khai thác nội dung giáo dục môi trường có chọn lọc, có tính tập trung vào chương mục nhất định, không tràn lan, tùy tiện. Phát huy cao độ các hoạt động tích cực nhận thức của học sinh và kinh nghiệm thực tế các em đã có, tận dụng tối đa mọi khả năng để học sinh tiếp xúc trực tiếp với môi trường. Việc thực hiện nguyên tắc này đòi hỏi giáo viên phải cập nhật tốt kiến thức về môi trường và có kinh nghiệm.

*Về phía học sinh:

+ Thực trạng học sinh ít tiếp xúc với thực tế nên chưa đánh giá hết mức độ ô nhiễm môi trường, còn thờ ơ trước sự ô nhiễm môi trường.

+ Bản thân học sinh là tác nhân trực tiếp gây ô nhiễm môi trường. Minh chứng cho điều này là hiện nay các em vẫn còn xả rác bừa bãi, bẻ cây, bẻ cành và thờ ơ trước những hành động gây ô nhiễm môi trường...

+ Địa bàn huyện Vĩnh Bảo thuộc vùng sâu, trước kia sản xuất nông nghiệp là chủ yếu nên việc thu nhận thông tin từ các phương tiện thông tin đại chúng từ thực tế làm vốn kiến thức để vận dụng vào bài học của học sinh còn hạn chế. Vì vậy ý thức bảo vệ môi trường của các em là chưa cao.

+ Hiện tại, một số nhà máy, xí nghiệp đã về đến địa phương. Việc phát triển kinh tế địa phương đã từng bước nâng lên. Tuy nhiên tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường là rất cao.

III. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

Trong quá trình thực hiện, bản thân rút ra một số giải pháp đề xuất như sau:

- Để đạt hiệu quả cao trong giáo dục của môn KHTN nói chung và giáo dục môi trường nói riêng thì người giáo viên phải thường xuyên cập nhật thông tin, kiến thức về lãnh vực môi trường để làm cho bài dạy thêm sinh động, hấp dẫn và thuyết phục hơn.

- KHTN là môn khoa học thực nghiệm, người giáo viên phải làm cho học sinh thấy được kiến thức phải gắn liền với thực tiễn. Vì vậy không những tổ chức

cho học sinh tìm hiểu môi trường trên lớp học mà phải còn phải cho học sinh quan sát môi trường thực tế, mà muốn đạt hiệu quả cao thì giáo viên phải đi tiền trạm trước nơi quan sát để tìm hiểu và lên kế hoạch cho cụ thể.

- Khi giao nhiệm vụ cho nhóm học sinh, thì giáo viên yêu cầu các thành viên trong nhóm phải tích cực hoạt động đóng góp ý kiến, vì mục đích của sáng kiến là mỗi học sinh phải có ý thức tốt trước môi trường.

- Giáo viên còn có thể cho học sinh chụp hình, quay phim lại những gì trong lúc quan sát môi trường, để cho các em thấy rõ được nguyên nhân hay hậu quả của ô nhiễm môi trường từ đó các em càng có ý thức bảo vệ môi trường hơn.

- Khi tích hợp ý thức bảo vệ môi trường, giáo viên cần khẳng định lại bản thân của mỗi học sinh là một tuyên truyền viên tốt về bảo vệ môi trường từ đó ta có thể định hướng nghề nghiệp cho tương lai học sinh.

1. Các phương pháp.

Là lĩnh vực giáo dục liên ngành, giáo dục bảo vệ môi trường sử dụng nhiều phương pháp dạy học của các bộ môn, nhưng nó cũng có tính đặc thù. Vì vậy, ngoài các phương pháp chung như: thảo luận, trò chơi... giáo dục bảo vệ môi trường thường vận dụng các phương pháp:

- Phương pháp tham quan, điều tra, khảo sát, nghiên cứu thực địa;
- Phương pháp khai thác kinh nghiệm thực tế để giáo dục;
- Phương pháp hoạt động thực tiễn;
- Phương pháp giải quyết vấn đề cộng đồng;
- Phương pháp học tập theo dự án;
- Phương pháp nêu gương;
- Phương pháp tiếp cận kỹ năng sống bảo vệ môi trường.

Biện pháp thực tế để tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong môn KHTN lớp 6 phần Sinh học:

Biện pháp 1: Lồng ghép vào tiết dạy. Ở dạng này các kiến thức giáo dục môi trường đã có trong chương trình sách giáo khoa và trở thành một bộ phận kiến thức của môn học. Giáo viên vận dụng linh hoạt những kiến thức đó kết hợp liên hệ thực tế để cho các em dễ hiểu hơn.

Ví dụ: Bài “Thực vật”. Lồng ghép ở mục III: Vai trò của thực vật: Thực vật làm giảm ô nhiễm môi trường. Thực vật góp phần điều hòa khí hậu, làm giảm ô nhiễm môi trường. Giáo viên cần giáo dục HS có ý thức bảo vệ thực vật, trồng cây ở vườn nhà, trường, phủ xanh đất trống đồi trọc, tham gia tích cực vào sản xuất

nông nghiệp để tăng số lượng cây trồng, sản phẩm trong nông nghiệp, góp phần làm giảm nhiệt độ, tăng độ ẩm không khí, giữ ổn định hàm lượng khí o xi và khí cacbonic trong không khí.

Nếu trong cấu trúc bài học có liên quan tới vấn đề môi trường được đặt ở cuối bài chiếm một nội dung nhỏ thì giáo viên nhất thiết không được xem là phần phụ mà bỏ qua. Cần phải đưa vào mục tiêu bài học và coi đây là một nội dung quan trọng của bài sau những nội dung kiến thức chính. Giáo viên cần dẫn dắt cho HS tự trình bày theo kiến thức hiểu biết của mình từ đó giáo viên nhận xét, khuyến khích và cho điểm HS. Giáo viên có thể định hướng phương pháp giảng dạy bài học có liên quan tới môi trường như: Giáo viên cần tích hợp một cách có hệ thống giáo dục bảo vệ môi trường với kiến thức chuyên môn của môn học một cách có hệ thống, thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau dựa vào mối liên hệ lí luận và thực tiễn được đề cập trong bài.

Vì vậy, kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường cần được đưa vào đúng lúc, căn cứ vào nội dung bài học để đưa vào sao cho phù hợp.

Biện pháp 2: Liên hệ với thực tế. Ở dạng này các kiến thức về giáo dục môi trường không được đưa vào chương trình và sách giáo khoa, giáo viên có thể bổ sung kiến thức về giáo dục môi trường qua giờ giảng trên lớp.

Ví dụ: Bài: “Thực vật” Nước muối khoáng các vi sinh vật có vai trò quan trọng đối với thực vật. Giáo dục ý thức HS bảo vệ một số động vật trong đất, bảo vệ đất, chống ô nhiễm môi trường, thoái hóa đất, chống rửa trôi. Đồng thời nhấn mạnh vai trò của cây xanh đối với chu trình nước trong tự nhiên.

Để thay đổi hình thức dạy - học, giúp HS đỡ nhàm chán và tạo hứng thú học tập cho HS thì giáo viên có thể sử dụng một số trò chơi vận dụng thực tế trong quá trình học giúp HS hiểu bài, ghi nhớ sâu những kiến thức và những việc làm, hành động cụ thể trong bảo vệ môi trường.

Biện pháp 3: Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường ở nhà trường Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho HS tham gia nhằm giúp HS có thể nhận thấy được những tác động tích cực, tiêu cực tới môi trường xung quanh. Từ đó hình thành cho các em ý thức bảo vệ môi trường xung quanh; HS chăm sóc hoa: Sau mỗi giờ học, các bạn đội viên cùng đến bên bồn hoa đã được phân công, cùng chăm sóc những bông hoa chiếc lá xanh non. Bằng những việc làm nhỏ bé ấy như: Nhỏ cỏ, tưới nước, nhặt rác, bổ sung đất cho những chậu cây, bồn hoa bị thiếu đất... nhưng ý nghĩa của hoạt động lại không hề nhỏ. Hoạt động đã góp phần lớn trong việc giáo dục kỹ năng sống cho các em HS, giúp các em rèn

ý thức bảo vệ môi trường, yêu cây xanh; - HS dọn dẹp phòng ở: Định kì hàng tháng nhà trường tổ chức cho HS dọn dẹp, vệ sinh phòng ở kí túc của mình thật sạch sẽ. Đồng thời kết hợp việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sạch sẽ từ những vị trí gần gũi nhất xung quanh cuộc sống hàng ngày của các em.

Biện pháp 4: Tổ chức cho HS xem phim về môi trường Ngoài những kiến thức lí thuyết mang lại hiệu quả thì việc liên hệ thực tế mà phổ biến nhất ở đây là việc lựa chọn những bộ phim phù hợp về môi trường để cho các em xem vào những tiết hoạt động trải nghiệm hoặc tiết sinh hoạt. Thông qua những bộ phim về môi trường một lần nữa các em có được cái nhìn thực tế về môi trường sống mà các em cần phải bảo vệ và tầm quan trọng của nó đối với chính các em.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Xác định được mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường của môn học:

- Kiến thức: học sinh nắm được:

Khái niệm môi trường, hệ sinh thái, các thành phần môi trường, quan hệ giữa chúng.

Nguồn tài nguyên, khai thác, sử dụng, tái tạo và phát triển bền vững.

Mối quan hệ giữa con người - dân số và môi trường.

Sự ô nhiễm và suy thoái môi trường (hiện trạng, nguyên nhân, hậu quả).

Các biện pháp bảo vệ môi trường (môi trường ở địa phương, quốc gia, khu vực, toàn cầu).

- Kỹ năng - Hành vi:

Có hành động cụ thể bảo vệ môi trường

Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia hoạt động bảo vệ môi trường trong gia đình, nhà trường, xã hội.

- Thái độ - Tình cảm:

Có tình cảm yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.

Có tình yêu quê hương, đất nước.

Có thái độ thân thiện với môi trường và ý thức được hành động trước vấn đề môi trường nảy sinh.

Quan tâm thường xuyên đến môi trường sống của cá nhân, gia đình, cộng đồng.

2.2. Xác định mục tiêu giáo dục ý thức bảo vệ môi trường qua một bài, cần tiến hành theo các bước sau:

- Rà soát sách giáo khoa, chọn bài, chọn mục.
- Nghiên cứu nội dung giáo dục môi trường hướng dẫn trong sách giáo viên, chuẩn kiến thức, kỹ năng về bài hay mục đã chọn .
- Xác định nội dung được tích hợp trong bài học đã chọn.
- Cập nhập thông tin giáo dục bảo vệ môi trường có liên quan

2.3. Xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường trên cơ sở trả lời các câu hỏi:

- Có thể giúp cho học sinh hiểu biết gì về môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường?
- Bài học có phần giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh không? Nếu có thì giáo dục ý thức bảo vệ môi trường như thế nào?
- Bài học có góp phần rèn luyện kỹ năng - hành vi bảo vệ môi trường không? Nếu có thì kỹ năng cụ thể là gì?

2.4. Xác định phương pháp giảng dạy bài học có liên quan tới môi trường

Bằng năng lực và kiến thức của mình, người giáo viên phải xây kế hoạch (giáo án) chu đáo với nhiều phương pháp dạy (hỏi đáp, nhóm, trò chơi...) để dẫn dắt gợi ý cho học sinh tự nói lên được những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, hậu quả của ô nhiễm môi trường và đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường

2.5. Tích hợp kiến thức bảo vệ môi trường dưới dạng các trò chơi, hội thi tìm hiểu

Các trò chơi, hội thi tìm hiểu có ý nghĩa hết sức to lớn trong việc hình thành ý thức bảo vệ môi trường vì:

- Gây hứng thú cho HS khi nghiên cứu vấn đề về BVMT.
- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh đối với những vấn đề về BVMT.
- Giúp học sinh mở rộng và nâng cao kiến thức về BVMT.
- Phát triển khả năng giao tiếp, khả năng làm việc hợp tác nhóm nhỏ.
- Hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu.

Để tổ chức giáo dục BVMT dưới hình thức này giáo viên cần tuân thủ các bước sau đây:

Bước 1: Xác định tên chủ đề.

Bước 2: Xác định mục tiêu, nội dung.

- Bước 3: Xác định thời gian, địa điểm.
- Bước 4: Thành lập nhóm giám khảo
- Bước 5: Tuyên truyền phát động trò chơi, hội thi.
- Bước 6: Thiết kế chương trình.
- Bước 7: Chuẩn bị cơ sở vật chất - thiết bị
- Bước 8: Tiến hành trò chơi, hội thi.
- Bước 9: Tổng kết, rút kinh nghiệm.

2.6. Tăng cường ngoại khoá thực tế trong giờ thực hành, hướng dẫn học sinh thu thập thông tin thực tế

III.2. Tính mới, tính sáng tạo

1. Tính mới

- Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh khối 6 là góp phần hình thành thái độ, hành vi ứng xử, quan niệm đạo đức, ý thức sống có trách nhiệm trước cộng đồng của các em học sinh trước xu thế phát triển của thời đại.

- Để giúp học sinh học sinh chưa biết vận dụng tốt kiến thức của môn học vào trong thực tiễn, chưa có ý thức bảo vệ môi trường đến có ý thức tốt trách nhiệm của mình trước cộng đồng trong việc chung tay bảo vệ môi trường - Bảo vệ hành tinh của chúng ta. Trên cơ sở đó nhen nhóm dần cho học sinh lòng ham mê, yêu thích bộ môn - giúp cho thầy, cô giáo nâng cao được hiệu quả giáo dục của mình và định hướng nghề nghiệp cho các em học sinh khi còn trên ghế nhà trường

2. Tính sáng tạo

- Rút ra một số kinh nghiệm trong việc “Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường trong tiết dạy KHTN lớp 6”, trên cơ sở đó nhân rộng ra các khối lớp và môn học khác.

- Xây dựng một số bài soạn theo định hướng: “Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường” có tính chất minh họa đã được dạy ở thực nghiệm.

III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến

Trong bối cảnh trên Thế giới và ở Việt Nam phải đối mặt với nhiều vấn nạn về môi trường thì đích quan trọng của việc giáo dục bảo vệ môi trường không chỉ làm cho mọi người hiểu rõ sự cần thiết phải bảo vệ môi trường mà quan trọng phải có thói quen, hành vi ứng xử có văn minh với môi trường. Đây mạnh tuyên truyền cho mọi người dân về ý nghĩa của môi trường đối với cuộc sống, và làm cho mọi

người thấy tác động tiêu cực của con người đang làm hủy hoại môi trường tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, ô nhiễm môi trường đang ngày một trầm trọng đe dọa sức khỏe con người. Từ đó giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng và trong nhà trường. Giáo dục cho mọi người về trách nhiệm và ý thức bảo vệ môi trường vì cuộc sống của hành tinh không chỉ hôm nay mà cho cả tương lai. Việc tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường vào môn KHTN lớp 6 phần Sinh học không thể tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc. Với sáng kiến này, hy vọng sẽ giúp một phần nhỏ vào việc giúp GV và HS khắc phục khó khăn để giảng dạy và học tập, giáo dục HS trong việc bảo vệ môi trường thông qua việc giảng dạy môn KHTN lớp 6 đạt hiệu quả tốt hơn để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên và học sinh dễ dàng tìm hiểu về tình trạng ô nhiễm môi trường qua các phương tiện thông tin đại chúng (sách báo, tivi, internet, các môn học khác, qua thực tế địa phương...)

- Học sinh có thể dễ dàng hình thành những thói quen, hành động cụ thể để bảo vệ môi trường sống, làm việc, học tập như không vứt rác bừa bãi...

- Học sinh đỡ nhàm chán trong việc học tập, ham tìm hiểu về môi trường.

- Có thể áp dụng cho các môn ở các khối lớp.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến

- Có thể sử dụng đồ dùng dạy học sẵn có của trường.

- Thu gom, sử dụng các phế thải làm đồ dùng trực quan.

- Giáo viên có thể giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ngay trong các hoạt động dạy của mình; ngay trong mọi không gian nhà trường. Qua việc lồng ghép giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong môn KHTN lớp 6, tôi nhận thấy các em đã:

- + Nắm được những kiến thức cơ bản về môi trường và bảo vệ môi trường.

- + Dần hình thành thói quen và kỹ năng chống ô nhiễm môi trường, giữ cân bằng sinh thái

- + Tham gia tích cực vào các hoạt động giữ gìn vệ sinh, bảo tồn và phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- + Đấu tranh chống lại những hành vi phá hoại môi trường, có thái độ tôn trọng thiên nhiên.

- + Có ý thức tuyên truyền, vận động mọi người cùng tham gia bảo vệ môi trường sống.

Đồng thời phát huy tối đa khả năng nghiên khám phá, tự học và cứu khoa học của học sinh.

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
(xác nhận)**

.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Đặng Minh Tuấn

Mục lục	Trang
I. Thông tin chung về sáng kiến.....	1
II. Mô tả giải pháp đã biết	1
III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến	3
III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến	3
1. Các phương pháp	4
2. Giải pháp cụ thể	6
III.2. Tính mới, tính sáng tạo	8
1. Tính mới	8
2. Tính sáng tạo	8
III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến	8
III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến	9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
Năm: 2024

Kính gửi: Hội đồng khoa học huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Họ và tên: Đặng Minh Tuấn

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó Hiệu trưởng, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm.

Tên sáng kiến: *“Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Khoa học tự nhiên lớp 6”.*

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Khoa học tự nhiên - môi trường.

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm.

Địa chỉ: Thị trấn Vĩnh Bảo - huyện Vĩnh Bảo - thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: 0313885559.

I. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Những năm gần đây cho những dấu hiệu cho thấy nạn suy thoái môi trường đã một rõ ràng hơn do nhiều nguyên nhân, chủ yếu là do tác động của con người. Khi gánh chịu hậu quả gây ra, con người đã bắt đầu ý thức được những ảnh hưởng có hại của mình ảnh hưởng đối với môi trường sống. Chính vì thế con người cần quan tâm hơn công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hoá- hiện đại hoá. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa các nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục nhằm tác động lên thái độ, hành vi của học sinh bằng chương trình lồng ghép giáo dục môi trường trong các môn học ở cấp trung học cơ sở cũng như các cấp học khác.

Giáo dục bảo vệ môi trường là một vấn đề cấp bách có tính toàn cầu và là vấn đề có tính khoa học, tính xã hội sâu sắc. Đặc biệt vấn đề này rất cần thiết cho các em học sinh - những chủ nhân tương lai của đất nước. Hình thành cho các em ý thức bảo vệ môi trường và thói quen sống vì một môi trường xanh - sạch - đẹp.

Hiện nay như chúng ta đã biết môi trường đang bị huỷ hoại nghiêm trọng, gây nên sự mất cân bằng sinh thái, sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên ảnh hưởng tới chất lượng cuộc sống. Một trong những nguyên nhân cơ bản gây nên tình trạng trên là do tiến trình công nghiệp hoá, sự yếu kém về khoa học xử lý chất thải, sự thiếu ý thức, thiếu hiểu biết của con người.

Để có một môi trường bền vững cho hôm nay và cả mai sau thì ngay từ bây giờ chúng ta cần phải cung cấp cho học sinh những kiến thức cần thiết về môi trường. Nếu nhận thức của mỗi học sinh tốt, thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, đó cũng là lực lượng

tốt bảo vệ, khôi phục thiên nhiên, góp phần cải thiện sức khỏe con người. Nhưng ý thức không là chưa đủ mà cần phải có những biện pháp, những cách làm, để góp phần bảo vệ môi trường.

Là một giáo viên sinh học, việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho các em qua tiết dạy là một yêu cầu không thể thiếu trong quá trình dạy học. Vậy giáo dục như thế nào để có hệ thống và hiệu quả. Tôi xin mạnh dạn đưa ra một số kinh nghiệm về **“Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường góp phần nâng cao chất lượng môn KHTN lớp 6”**.

II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

II.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

Trong quá trình thực hiện, bản thân rút ra một số giải pháp đề xuất như sau:

1. Các biện pháp

Biện pháp 1: Lồng ghép vào tiết dạy. Ở dạng này các kiến thức giáo dục môi trường đã có trong chương trình sách giáo khoa và trở thành một bộ phận kiến thức của môn học. Giáo viên vận dụng linh hoạt những kiến thức đó kết hợp liên hệ thực tế để cho các em dễ hiểu hơn.

Biện pháp 2: Liên hệ với thực tế. Ở dạng này các kiến thức về giáo dục môi trường không được đưa vào chương trình và sách giáo khoa, giáo viên có thể bổ sung kiến thức về giáo dục môi trường qua giờ giảng trên lớp.

Biện pháp 3: Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường ở nhà trường Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho HS tham gia nhằm giúp HS có thể nhận thấy được những tác động tích cực, tiêu cực tới môi trường xung quanh. Từ đó hình thành cho các em ý thức bảo vệ môi trường xung quanh.

Biện pháp 4: Tổ chức cho HS xem phim về môi trường. Ngoài những kiến thức lí thuyết mang lại hiệu quả thì việc liên hệ thực tế mà phổ biến nhất ở đây là việc lựa chọn những bộ phim phù hợp về môi trường để cho các em xem vào những tiết hoạt động trải nghiệm hoặc tiết sinh hoạt. Thông qua những bộ phim về môi trường một lần nữa các em có được cái nhìn thực tế về môi trường sống mà các em cần phải bảo vệ và tầm quan trọng của nó đối với chính các em.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Xác định được mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường của môn học:

- Kiến thức: học sinh nắm được:

Khái niệm môi trường, hệ sinh thái, các thành phần môi trường, quan hệ giữa chúng.

Nguồn tài nguyên, khai thác, sử dụng, tái tạo và phát triển bền vững.

Mối quan hệ giữa con người - dân số và môi trường.

Sự ô nhiễm và suy thoái môi trường (hiện trạng, nguyên nhân, hậu quả).

Các biện pháp bảo vệ môi trường (môi trường ở địa phương, quốc gia, khu vực, toàn cầu).

- Kỹ năng - Hành vi:

Có hành động cụ thể bảo vệ môi trường

Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia hoạt động bảo vệ môi trường trong gia đình, nhà trường, xã hội.

- Thái độ - Tình cảm:

Có tình cảm yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.

Có tình yêu quê hương, đất nước.

Có thái độ thân thiện với môi trường và ý thức được hành động trước vấn đề môi trường nảy sinh.

Quan tâm thường xuyên đến môi trường sống của cá nhân, gia đình, cộng đồng.

2.2. Xác định mục tiêu giáo dục ý thức bảo vệ môi trường qua một bài, cần tiến hành theo các bước sau:

- rà soát sách giáo khoa, chọn bài, chọn mục.

- Nghiên cứu nội dung giáo dục môi trường hướng dẫn trong sách giáo viên, chuẩn kiến thức, kỹ năng về bài hay mục đã chọn.

- Xác định nội dung được tích hợp trong bài học đã chọn.

- Cập nhật thông tin giáo dục bảo vệ môi trường có liên quan

2.3. Xác định mục tiêu giáo dục bảo vệ môi trường trên cơ sở trả lời các câu hỏi:

- Có thể giúp cho học sinh hiểu biết gì về môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường?

- Bài học có phần giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh không? Nếu có thì giáo dục ý thức bảo vệ môi trường như thế nào?

- Bài học có góp phần rèn luyện kỹ năng - hành vi bảo vệ môi trường không? Nếu có thì kỹ năng cụ thể là gì?

2.4. Xác định phương pháp giảng dạy bài học có liên quan tới môi trường

Bằng năng lực và kiến thức của mình, người giáo viên phải xây kế hoạch (giáo án) chu đáo với nhiều phương pháp dạy (hỏi đáp, nhóm, trò chơi...) để dẫn dắt gợi ý cho học sinh tự nói lên được những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, hậu quả của ô nhiễm môi trường và đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường

2.5. Tích hợp kiến thức bảo vệ môi trường dưới dạng các trò chơi, hội thi tìm hiểu

Các trò chơi, hội thi tìm hiểu có ý nghĩa hết sức to lớn trong việc hình thành ý thức bảo vệ môi trường vì:

- Gây hứng thú cho HS khi nghiên cứu vấn đề về BVMT.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh đối với những vấn đề về BVMT.

- Giúp học sinh mở rộng và nâng cao kiến thức về BVMT.
- Phát triển khả năng giao tiếp, khả năng làm việc hợp tác nhóm nhỏ.
- Hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu.

2.6. Tăng cường ngoại khoá thực tế trong giờ thực hành, hướng dẫn học sinh thu thập thông tin thực tế

II.2. Tính mới, tính sáng tạo

1. Tính mới

- Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh khối 6 là góp phần hình thành thái độ, hành vi ứng xử, quan niệm đạo đức, ý thức sống có trách nhiệm trước cộng đồng của các em học sinh trước xu thế phát triển của thời đại.

- Để giúp học sinh học sinh chưa biết vận dụng tốt kiến thức của môn học vào trong thực tiễn, chưa có ý thức bảo vệ môi trường đến có ý thức tốt trách nhiệm của mình trước cộng đồng trong việc chung tay bảo vệ môi trường - Bảo vệ hành tinh của chúng ta. Trên cơ sở đó nhen nhóm dần cho học sinh lòng ham mê, yêu thích bộ môn - giúp cho thầy, cô giáo nâng cao được hiệu quả giáo dục của mình và định hướng nghề nghiệp cho các em học sinh khi còn trên ghế nhà trường

2. Tính sáng tạo

- Rút ra một số kinh nghiệm trong việc “Tích hợp kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường trong tiết dạy KHTN lớp 6”, trên cơ sở đó nhân rộng ra các khối lớp và môn học khác.

- Xây dựng một số bài soạn theo định hướng: “Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường” có tính chất minh họa đã được dạy ở thực nghiệm.

II.3. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a) Hiệu quả kinh tế

- Có thể sử dụng đồ dùng dạy học sẵn có của trường.
- Thu gom, sử dụng các phế thải làm đồ dùng trực quan.

b) Hiệu quả về mặt xã hội

- Giáo viên có thể giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ngay trong các hoạt động dạy của mình; ngay trong mọi không gian nhà trường. Qua việc lồng ghép giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong môn KHTN lớp 6, tôi nhận thấy các em đã:

- + Nắm được những kiến thức cơ bản về môi trường và bảo vệ môi trường.
- + Dần hình thành thói quen và kỹ năng chống ô nhiễm môi trường, giữ cân bằng sinh thái

+ Tham gia tích cực vào các hoạt động giữ gìn vệ sinh, bảo tồn và phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên.

+ Đấu tranh chống lại những hành vi phá hoại môi trường, có thái độ tôn trọng thiên nhiên.

+ Có ý thức tuyên truyền, vận động mọi người cùng tham gia bảo vệ môi trường sống.

c) Giá trị làm lợi khác

Đồng thời phát huy tối đa khả năng nghiên cứu khám phá, tự học và cứu khoa học của học sinh.

II.4. Khả năng nhân rộng

Trên cơ sở thực hiện đối với môn KHTN 6 thì có thể nhân rộng ra các khối lớp và môn học khác.

II.5. Phạm vi ảnh hưởng

Trong bối cảnh trên Thế giới và ở Việt Nam phải đối mặt với nhiều vấn nạn về môi trường thì đích quan trọng của việc giáo dục bảo vệ môi trường không chỉ làm cho mọi người hiểu rõ sự cần thiết phải bảo vệ môi trường mà quan trọng phải có thói quen, hành vi ứng xử có văn minh với môi trường. Đẩy mạnh tuyên truyền cho mọi người dân về ý nghĩa của môi trường đối với cuộc sống, và làm cho mọi người thấy tác động tiêu cực của con người đang làm hủy hoại môi trường tài nguyên thiên nhiên ngày càng cạn kiệt, ô nhiễm môi trường đang ngày một trầm trọng đe dọa sức khỏe con người. Từ đó giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng và trong nhà trường. Giáo dục cho mọi người về trách nhiệm và ý thức bảo vệ môi trường vì cuộc sống của hành tinh không chỉ hôm nay mà cho cả tương lai. Với sáng kiến này, hy vọng sẽ giúp một phần nhỏ vào việc giúp GV và HS khắc phục khó khăn để giảng dạy và học tập, giáo dục HS trong việc bảo vệ môi trường thông qua việc giảng dạy môn KHTN lớp 6 đạt hiệu quả tốt hơn để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Vĩnh Bảo, ngày 06 tháng 12 năm 2024

Người viết đơn

Đặng Minh Tuấn

